

Bản án số: 71/2024/HS-PT
Ngày: 09-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Hùng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Hoài

Ông Nguyễn Hữu Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2024/TLPT-HS ngày 12/01/2024 đối với các bị cáo Đinh Văn L, Đinh Văn N, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 254/2023/HS-ST ngày 30/11/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo kháng cáo:

1. Đinh Văn L, sinh năm 1991 tại tỉnh Nam Định; nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố N, thị trấn L, huyện N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số A L, Phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Kinh doanh; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Đinh Văn L1 (đã chết) và bà Ngô Thị D (đã chết); vợ Nguyễn Thị Thương T và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Đinh Văn N, sinh năm 1983 tại tỉnh Nam Định; nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố N, thị trấn L, huyện N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số E N, Phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Kinh doanh; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông

Đình Văn L1 (đã chết) và bà Ngô Thị D (đã chết); vợ Trần Thị L2 (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 517/2017/HSPT ngày 19/7/2017 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 07 (bảy) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”;

Bị cáo hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Trong vụ án này còn có bị cáo Trần Hồ Quốc D1, bị cáo Trần Hồ Hải D2 không kháng cáo, vụ án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 25/9/2022, Đình Văn L đến cơ sở nước đá B ở E T, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng để trao đổi về việc giao nước đá chậm cho cửa hàng của L. Tại đây, L gặp và trao đổi với Trần Hồ Quốc D1, nhân viên của cơ sở nước đá B thì giữa L và D1 xảy ra mâu thuẫn. L đi vào gặp chị Nguyễn Thị Lệ T1, sinh năm 1985, HKTT: T T, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng là chủ cơ sở nước đá để nói chuyện. Sau khi nói chuyện với chị T1 đi ra ngang qua xe ô tô của cơ sở nước đá, đúng lúc này D1 mở cửa thùng xe ô tô gần đập trúng vào người L. Vì vậy, L tiến lại đâm vào đầu D1 đang đội mũ bảo hiểm khoảng 03 cái, D1 cũng chống cự lại nhưng không đánh trúng L nên L đi về nhà. Do bức tức chuyện bị L đánh nên D1 gọi điện thoại cho anh trai ruột là Trần Hồ Hải D2 kể với D2 chuyện bị L đánh thì D2 nói D1 qua đón D2 đến gặp L nói chuyện thì D1 đồng ý. D1 đi về phòng trọ của D1 và D2 trên đường H, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng lấy 01 con dao dạng dao rựa chặt xương, dài khoảng 35cm, lưỡi bằng kim loại màu đen xám, cán bằng gỗ màu nâu; 01 con dao dạng kiếm nhật, màu trắng, dài khoảng 1,2m, lưỡi dao màu trắng bọc trong áo để đem đi đánh nhau với L. Sau đó, D1 đi xe mô tô đến chỗ làm của D2 ở đường T, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng đón D2 đến cơ sở nước đá B. Khi đến cơ sở nước đá thì D1 đưa cho D2 01 con dao rựa, còn D1 cầm 01 con dao dạng kiếm nhật rồi lấy điện thoại gọi điện thoại hẹn L đến cơ sở nước đá để nói chuyện thì L đồng ý. Sau khi nhận được điện thoại của D1, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Taurus, màu đen, biển kiểm soát 49P3-7126 chở theo anh trai là Đình Văn N cầm theo 01 cây thìa múc nước dài khoảng 60cm, bằng kim loại. Khi L điều khiển xe mô tô đến bãi xe Thành Bưởi thì thấy có một cây sắt dài khoảng 60cm, đường kính khoảng 01cm, màu đen, có miếng kim loại trên đầu nên L dừng xe và nhặt cây sắt này với mục đích nếu có sự việc đánh nhau thì sẽ sử dụng. Khi thấy L đi cùng một người nữa đến, D1 cầm kiếm nhật, Dương cầm dao chạy xuống vị trí của L và N, D1 đuổi theo N để chém nhưng không đuổi được, D2 sử dụng dao chém 01 cái vào bàn

tay trái của L, L chạy lùi vào trong xương nước đá. D1 không đuổi được N nên chạy lại vị trí của L sử dụng kiếm nhật chém 01 cái vào bàn tay phải của L gây thương tích. Sau đó, thấy L bị thương nặng nên D1 và D2 bỏ trốn còn L được đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Tang vật thu giữ:

- 01 con dao bằng kim loại dạng dao rựa, dài khoảng 35cm, lưỡi bằng kim loại màu đen xám, cán bằng gỗ màu nâu.

- 01 thanh kim loại dài 60cm, đường kính 01cm, cán màu đen, trên đầu thanh kim loại có gắn một miếng kim loại.

Bị hại Đinh Văn L, sinh năm 1991, nơi ĐKHKT: Khu phố N, huyện N, tỉnh Nam Định, nơi cư trú: E N, Phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng bị thương tích:

- Sẹo bàn tay trái 41cm đứt gân gấp ngón 2-3, hạn chế vận động ngón 3-4.
- Gãy nền xương bàn ngón 4 tay trái.
- Sẹo mu đốt 1 ngón 2 tay phải 4cm.
- Gãy đốt gân ngón 2 tay phải.

Bản kết luận giám định số 610/2022-TgT ngày 23/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh L kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Đinh Văn L là 16% (mười sáu phần trăm), tổn thương do vật sắc gây nên.

Cáo trạng số 268/CT-VKSĐL-LĐ ngày 26/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố các bị cáo Trần Hồ Quốc D1, Trần Hồ Hải D2 về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Đinh Văn L, Đinh Văn N về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 254/2023/HSST ngày 30/11/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

Tuyên bố các bị cáo Trần Hồ Quốc D1, Trần Hồ Hải D2, Đinh Văn L và Đinh Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Trần Hồ Quốc D1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2023.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Hồ Hải D2 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2023.

- Áp dụng khoản 6 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn L 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Áp dụng khoản 6 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn N 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 13/12/2023 các bị cáo Đinh Văn L, Đinh Văn N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo, không thắc mắc, khiếu nại bản án sơ thẩm và giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của các bị cáo Đinh Văn L, Đinh Văn N đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định nên kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như bản án sơ thẩm đã quy kết. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với tất cả các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn lời qua tiếng lại trong việc giao nước đá chậm cho cửa hàng của Đinh Văn L, khoảng 13 giờ ngày 25/9/2022 tại cơ sở nước đá B, địa chỉ: E T, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, Trần Hồ Quốc D1, Trần Hồ Hải D2, Đinh Văn L và Đinh Văn N dùng hung khí đánh nhau để giải quyết mâu thuẫn. Khi đến cơ sở nước đá thì D1 đưa cho D2 01 con dao rựa, còn D1 cầm 01 con dao dạng kiếm nhật rồi lấy điện thoại

gọi điện thoại hẹn L đến cơ sở nước đá để nói chuyện thì L đồng ý. Sau khi nhận được điện thoại của D1, L điều khiển xe mô tô 6 chỗ theo anh trai là Đinh Văn N cầm theo 01 cây thìa mức nước dài khoảng 60cm, bằng kim loại. Khi L điều khiển xe mô tô đến bãi xe Thành Bưởi thì thấy có một cây sắt dài khoảng 60cm, đường kính khoảng 01cm, màu đen, có miếng kim loại trên đầu nên L dừng xe và nhặt cây sắt này với mục đích nếu có sự việc đánh nhau thì sẽ sử dụng. Khi thấy L đi cùng một người nữa đến, D1 cầm kiếm nhặt, Dương cầm dao chạy xuống vị trí của L và N, D1 đuổi theo N để chém nhưng không đuổi được, D2 sử dụng dao chém 01 cái vào bàn tay trái của L, L chạy lùi vào trong xường nước đá. D1 không đuổi được N nên chạy lại vị trí của L sử dụng kiếm nhặt chém 01 cái vào bàn tay phải của L gây thương tích. Sau đó, thấy L bị thương nặng nên D1 và D2 bỏ trốn còn L được đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Bản kết luận giám định số 610/2022-TgT ngày 23/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh L kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Đinh Văn L là 16% (mười sáu phần trăm), tổn thương do vật sắc gây nên.

Cấp sơ thẩm đã tuyên xử Trần Hồ Quốc D1, Trần Hồ Hải D2, Đinh Văn L, Đinh Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo thấy rằng: Bị cáo L được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo N được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các bị cáo bị xử phạt mức án 06 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo xuất trình đơn xin trình bày hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, xuất trình Bằng Tổ quốc ghi công của ông Đinh Văn S là bác ruột và bà Đinh Thị R là bà nội của các bị cáo, bị cáo L là bị hại trong vụ án, bị cáo N đã ly hôn vợ và đang nuôi con nhỏ nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo mức án tù giam là có phần nghiêm khắc. Vì vậy, chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát, chấp nhận kháng cáo, cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo tính răn đe của pháp luật, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đinh Văn L, Đinh Văn N, sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn L, Đinh Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng khoản 6 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn L 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 09/5/2024).

- Áp dụng khoản 6 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn N 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 09/5/2024).

Giao các bị cáo Đinh Văn L, Đinh Văn N cho Ủy ban nhân dân Phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự (đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

2. Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Các bị cáo Đinh Văn L, Đinh Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV06-CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND Tp Đà Lạt (04);
- VKSND Tp Đà Lạt (01);
- Cơ quan CSĐT CA Tp Đà Lạt (01);
- Cơ quan THAHS CA Tp Đà Lạt (01);
- Bị cáo (02);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đỗ Mạnh Hùng